

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **16/2024/HS-ST**

Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tánh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Trung H; Sinh ngày: 19/4/1997; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 205/29B10/5 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn L và bà: Trần Thị Trang Đ; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/02/2023.

Nhân thân: Ngày 14/6/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» (Bản án số: 52/2023/HS-ST).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Quách Ngọc Kim X; Sinh năm: 1998; Trú tại: 242/91F6 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có Đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty Cổ phần Xây Dựng Và Đầu Tư Thương Mại HH; Địa chỉ: 89 đường TT, phường MĐ, quận HM, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Hoàng Hữu H1; Sinh năm: 1979 - Là Tổng giám đốc.
(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/02/2023, bà Quách Ngọc Kim X (nhân viên Công ty Cổ phần Xây Dựng Và Đầu Tư Thương Mại HH) điều khiển xe gắn máy đến bên hông nhà số 119B/41 đường THĐ, Phường N, Quận F để giao 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 14 Pro Max 256Gb màu đen theo đơn đặt hàng trên trang Web «hoanghamobile.com.vn» của khách hàng tên H, số điện thoại 0899480408, email: trunghau9579@gmail.com. Đến nơi, người thanh niên tên H này yêu cầu bà X cho kiểm tra hộp điện thoại và nói nếu còn nguyên vẹn sẽ vào nhà lấy tiền trả cho bà X, bà X đồng ý và đưa điện thoại cho H. Sau khi kiểm tra, H cầm chiếc điện thoại đi bộ vào trong hẻm 119 đường THĐ, rồi bất ngờ bỏ chạy. Ngay lập tức, bà X dùng xe gắn máy đuổi theo nhưng không kịp. Đến ngày 24/02/2023, bà X đến Công an Phường 14, Quận 6 trình báo sự việc.

Ngày 26/02/2023, Trần Trung H bị Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bắt vì có hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Phường 14, Quận 10.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Trần Trung H khai: Do không có tiền tiêu xài, nên Trần Trung H nảy sinh ý định tìm cửa hàng bán điện thoại giả vờ đặt mua hàng rồi yêu cầu cửa hàng giao điện thoại đến tận nơi, sau đó sẽ tìm cơ hội chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, ngày 17/02/2023 H lên trang Web «hoanghamobile.com.vn» đặt mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 14 Pro Max 256Gb màu đen và yêu cầu giao đến bên hông nhà số 119B/41 đường THĐ, Phường N, Quận F. Đến 16 giờ cùng ngày, khi bà Quách Ngọc Kim X đem điện thoại đến, H yêu cầu cho kiểm tra, bà X đồng ý và giao điện thoại cho H. H cầm chiếc điện thoại giả vờ kiểm tra và nói vào nhà lấy tiền trả cho bà X, rồi cầm điện thoại đi bộ vào trong hẻm 119 đường THĐ, bà X dẫn xe gắn máy theo sau. Lợi dụng lúc bà X tránh xe ngược chiều, H bất ngờ bỏ chạy tẩu thoát. Sau đó, H lên mạng bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông không rõ lai lịch lấy 26.000.000 đồng tiêu xài.

Cơ quan điều tra tiến hành cho bà Quách Ngọc Kim X nhận dạng người qua hình ảnh và bà X xác định Trần Trung H chính là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của bà vào ngày 17/02/2023 tại bên hông nhà số 119B/41 đường THĐ, Phường N, Quận F.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 49/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 5 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256Gb

Space Black MQ9U3VN/A (tình trạng sử dụng còn mới 100%) tại thời điểm ngày 17/02/2023 là: 30.590.000 đồng.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 86/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Trần Trung H về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 89/QĐ-ĐTTH).

Đối với người đàn ông mua chiếc điện thoại của Trần Trung H, hiện chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS-Q6 ngày 18 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Trung H khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi chiếm đoạt của bà Quách Ngọc Kim X 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen (còn mới 100%) tại bên hông nhà số 119B/41 đường THĐ, Phường N, Quận F vào khoảng 15 giờ ngày 17/02/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Trung H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Trung H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» theo khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số: 52/2023/HS-ST ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân Quận 10. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường cho bà Quách Ngọc Kim X trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256Gb Space Black MQ9U3VN/A là 30.590.000 đồng.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Trung H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Trung H tại phiên tòa với lời khai của bị hại Quách Ngọc Kim X tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trung H đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Trần Trung H đã thực hiện hành vi chiếm đoạt của Công ty Cổ phần Xây Dựng Và Đầu Tư Thương Mại HH 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256Gb Space Black MQ9U3VN/A trị giá 30.590.000 đồng tại bên hông nhà số 119B/41 đường THĐ, Phường N, Quận F vào khoảng 15 giờ ngày 17/02/2023 (thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc điện thoại thuộc quyền quản lý hợp pháp của bà Quách Ngọc Kim X). Trong vụ án này, mục đích ban đầu của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối nhằm tiếp cận tài sản, sau đó sẽ tìm cơ hội tách sự quản lý tài sản của bà Quách Ngọc Kim X bằng cách giả vờ yêu cầu bà X cho kiểm tra điện thoại, sau đó bị cáo nói dối là vào nhà lấy tiền trả rồi cầm chiếc điện thoại đi vào trong hẻm, để bà X không còn khả năng trông giữ tài sản rồi bị cáo nhanh chóng tẩu thoát. Tuy nhiên, tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản, bà X không có hành vi chuyển giao hoàn toàn tài sản mà chỉ giao điện thoại cho bị cáo kiểm tra và lúc này, điện thoại vẫn còn nằm trong tầm kiểm soát của bà X. Bị cáo chỉ nhân cơ hội bà X tạm thời tách rời quyền quản lý tài sản của mình thì nhanh chóng bỏ chạy mới chiếm đoạt được tài sản. Căn cứ Án lệ số: 57/2023/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua và được công bố theo Quyết định số: 39/QĐ-CA ngày 24/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc xác định tội danh trong trường hợp dùng thủ đoạn gian dối để tiếp cận tài sản trong tội «Cướp giật tài sản». Đối chiếu với nội dung trong Án lệ, hành vi của bị cáo Trần Trung H là tương tự với tình huống trong Án lệ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Trung H không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

Bị cáo Trần Trung H là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi công khai giật tài sản của người khác rồi nhanh

chóng tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc H quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Trần Trung H: Trong thời gian lần trốn, bị cáo còn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Phường 14, Quận 10 và ngày 14/6/2023, Tòa án nhân dân Quận 10 đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản». Cho thấy, bị cáo là người hết sức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Trung H là nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Trần Trung H còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại:

[7.1] Tại phiên tòa, bà Quách Ngọc Kim X vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà X yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường cho bà trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256Gb Space Black MQ9U3VN/A là 30.590.000 đồng (theo Đơn yêu cầu bồi thường ngày 10/5/2023 - BL106). Xét yêu cầu của bà X là có cơ sở và bị cáo cũng đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bà Quách Ngọc Kim X có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Trần Trung H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Trần Trung H còn phải trả bà Quách Ngọc Kim X

khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.2] Riêng Công ty Cổ phần Xây Dựng Và Đầu Tư Thương Mại HH xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường từ phía bà Quách Ngọc Kim X và không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo Trần Trung H sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo khai là điện thoại di động hiệu Samsung A10 màu đen của bị cáo và bị cáo đã bán lại cho một người không rõ lai lịch trước khi bị bắt, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với người đàn ông mà bị cáo Trần Trung H khai mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256Gb từ bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Bản thân bị cáo Trần Trung H đang chấp hành phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» của Bản án số: 52/2023/HS-ST ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân Quận 10, nên Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án lần này với hình phạt của bản án mà bị cáo đang phải chấp hành, để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[11] Bị cáo Trần Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Trung H** 03 (ba) năm tù về tội «Cướp giật tài sản». Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số: 52/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường cho bà Quách Ngọc Kim X 30.590.000 (ba mươi triệu năm trăm chín mươi ngàn) đồng.

Kể từ ngày bà Quách Ngọc Kim X có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Trần Trung H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả số tiền nêu

trên thì hàng tháng, bị cáo Trần Trung H còn phải trả bà Quách Ngọc Kim X khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Trung H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.529.500 (một triệu năm trăm hai mươi chín ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được hợp nhất theo Văn bản số: 32/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020 của Văn phòng Quốc hội); thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Trung H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Quách Ngọc Kim X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên